TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 242/2019/HS - ST
Ngày 15 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lường Văn Hịa
Ông: Lò Văn Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 249/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Ngọc T. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1994
Tại: Điện Biên.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc A và con bà: Lường Thị T; Vợ: Lường Thị P và 01 người con (đã chết). Tiền án; tiền sự: Không; nhân Th: Chưa bị xử lý hành chính và chưa bị kết án; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Xuân. Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Vắng mặt đã gửi bản bào chữa cho Tòa án)

Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Lường Văn T, sinh năm 1989.

Trú tại: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/6/2019 Lường Ngọc T đi bộ từ nhà ra khu vực đường trước cửa nhà trao đổi mua bán Heroine với Lò Văn Th trú tại bản Lĩnh 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên. T đã đưa trước cho Th số tiền 4.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì Th đứng ở bờ tường ngăn cách giữa nhà Th và nhà T rồi gọi T ra đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. T cầm gói Heroine mang về nhà cất giấu dưới đệm giường ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 23/6/2019, T dùng tay chia nhỏ số Heroine mua được T 95 cục Heroine, rồi dùng các mảnh giấy bạc màu trắng, xanh, đen, vàng gói lại T 95 gói, T cho 26 gói Heroine vào 01 túi nilon màu trắng, 69 gói Heroine còn lại T để vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, sau đó cất giấu toàn bộ số Heroine vừa chia xuống dưới đệm giường ngủ nhà T. Hồi 10 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì Lường Văn Th1 là anh họ của T vào nhà hỏi mua Heroine của T, Th1 đã đưa cho T số tiền 150.000 đồng, T cầm tiền rồi lấy 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng đang cất giấu dưới đệm ngủ đưa cho Th1, sau đó Th1 mang số Heroine mua được ra khu vực đồi thuộc bản L, xã M sử dụng hết. Hồi 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Mường Pồn và đồn Biên phòng Mường Pồn vào nhà kiểm tra. Qua vận động giải thích, T đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác tổng số 94 gói Heroine T đang cất giấu dưới đệm giường ngủ gồm: 01 gói được gói bằng nilon trắng, mở bên trong có 25 gói Heroine gồm 13 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng, 02 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu đen, 05 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, 05 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu xanh; 01 lọ nhựa có chiều cao 06cm, đường kính miệng lọ 5cm, đường kính đáy lọ 5,5cm, mở bên trong lọ có 69 gói Heroine gồm 48 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng, 10 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng, 06 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu xanh, 05 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu đen và số tiền 150.000 đồng là tiền T bán Heroine cho Th1 mà có.

Tại các biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản Kết luận giám định số: 703/GĐ - PC09 ngày 30/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Lường Ngọc T là ma túy, loại Heroine có khối lượng 9,51 gam.

Tại bản Cáo trạng số 243/CT-VKSĐB ngày 25/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lường Ngọc T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lường Ngọc T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 9,51 gam heroine (Đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại). Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại bản bào chữa, bà Lê Thị Xuân bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên về việc truy tố và xét xử Lường Ngọc T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Lường Ngọc T đã T khẩn khai báo, T có ông nội là Nguyễn Ngọc Ánh được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân Th và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Áp dụng mức hình phạt phù hợp với mức độ phạm tội của bị cáo Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa. Hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên đối đáp: Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, Kiểm sát viên đã đề nghị HĐXX áp dụng. Đối với đền nghị của người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51/BLHS, trong quá trình điều tra đã tiến hành thu thập và đề nghị gia đình bị cáo cung cấp, tuy nhiên gia đình bị cáo không cung cấp được nên không có căn cứ để áp dụng cho bị cáo. Về đề nghị áp dụng hình phạt: Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét về khối lượng heroine bị cáo mua bán và nhân Th của bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp. Ngoài nội dung trên không ai tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 22/6/2019, bị cáo Lường Ngọc T đã có hành vi đi mua Heroine chia nhỏ ra T nhiều gói cất giấu ở nhiều vị trí khác

nhau mục đích để bán kiếm lời. Hồi 10 giờ cùng ngày, bị cáo đã bán cho Lường Văn Th1 01 gói Heroine thu được số tiền 150.000 đồng. Số Heroine còn lại có khối lượng 9,51 gam bị cáo chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp số vật chứng thu giữ của bị cáo; phù hợp với lời khai của Lường Văn Th1 và các chứng cứ khác. Hành vi mua, bán Heroine của bị cáo đã hoàn T, khối lượng Heroine bị cáo cất giấu để bán là 9,51 gam thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Xét về nhân Th và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, huyện Đ. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51/BLHS. Tuy nhiên trong hồ sơ không có chứng cứ nào chứng minh, từ nhỏ bị cáo đã được ông nội nuôi dưỡng và ông nội bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân Th và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS, khối lượng ma tuy bị cáo mua bán là 9,51 gam heroine thì cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khác đối với bị cáo là hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thời gian suy nghĩ đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo T người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của Lò Văn Th trú tại bản L, xã M, huyện Đ. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào chứng minh Th đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng: Gồm 9,51 gam heroine (Đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Số tiền 150.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Lường Văn Th1 mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng, bị cáo sử dụng làm phương tiện để cất giấu ma túy nhưng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các vấn đề khác: Lường Văn Th1 đã có hành vi mua Heroine của Lường Ngọc T và đã sử dụng. Công an huyện Điện Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 126/QĐ-XPVPHC ngày 11/10/2019 đối với Lường Văn Th1. HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Ngọc T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Ngọc T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23/6/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47/BLHS; khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 9,51 gam heroine (Đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại)

- Tịch thu tiêu huỷ 01 lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. (Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 29/10/2019)

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2019).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H.Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.